

Số: 619/TB-XNK

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

**V/v triển khai cấp C/O mẫu A, C/O mẫu B, C/O không ưu đãi
theo quy định của nước nhập khẩu, C/O mẫu GSTP, CNM
và tiếp nhận đăng ký mã số REX**

Thực hiện Quyết định số 1103/QĐ-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương thông báo về việc triển khai cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) mẫu A, C/O mẫu B, C/O không ưu đãi theo quy định của nước nhập khẩu, C/O mẫu GSTP, Giấy chứng nhận hàng hóa không thay đổi xuất xứ (CNM) và tiếp nhận đăng ký mã số chứng nhận xuất xứ hàng hóa (mã số REX) theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Na Uy và Thụy Sĩ như sau:

1. Từ ngày 05 tháng 5 năm 2025, việc cấp các loại C/O mẫu A, C/O mẫu B, C/O không ưu đãi theo quy định của nước nhập khẩu, C/O mẫu GSTP, CNM và tiếp nhận đăng ký mã số REX được thực hiện tại các Phòng Quản lý xuất nhập khẩu khu vực (Phòng QLXNKKV) theo danh sách tại Phụ lục I đính kèm.

2. Về quy trình đăng ký tài khoản:

a. Đối với thương nhân chưa có tài khoản tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (Hệ thống eCoSys): Thương nhân thực hiện theo quy trình đăng ký tài khoản mới tại Phụ lục II và đăng ký dịch vụ công tại Phụ lục III đính kèm để khai báo C/O trực tuyến.

b. Đối với thương nhân đã có tài khoản tại Hệ thống eCoSys: Thương nhân tiếp tục sử dụng tài khoản đã có.

3. Về quy trình khai báo C/O mẫu B điện tử: Thương nhân thực hiện theo hướng dẫn khai báo tại Phụ lục IV và hướng dẫn nộp phí tại Phụ lục V đính kèm (tương tự quy trình đang áp dụng đối với các mẫu C/O ưu đãi).

4. Về quy trình khai báo C/O mẫu A, C/O không ưu đãi theo quy định của nước nhập khẩu, C/O mẫu GSTP, CNM: Thương nhân nộp hồ sơ và nộp phí theo hướng dẫn tại các Phòng QLXNKKV.

5. Về quy trình đăng ký mã số REX: Thương nhân thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục VI đính kèm.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị liên hệ Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương, điện thoại: (024) 2220 2468; email: xnk-xxhh@moit.gov.vn để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương thông báo đề thương nhân đề nghị cấp C/O, các cơ quan, tổ chức liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- PCT Trần Thanh Hải (để p/h);
- VPC (để t/h);
- Lưu: VT, XXHH, hangh/minhhd.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trịnh Thị Thu Hiền

PHỤ LỤC I
DANH SÁCH PHÒNG QUẢN LÝ XUẤT NHẬP KHẨU KHU VỰC
TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1103/QĐ-BCT NGÀY 21 THÁNG 4 NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Thông báo số 619/TB-XNK ngày 28 tháng 4 năm 2025)

| TT | Tên cơ quan, tổ chức cấp C/O | Mã số | Địa chỉ | Số điện thoại |
|-----------|--|------------------|---|--|
| 1 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Hà Nội | 01 | Số 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội | (024) 2220 5455 (024) 2220 5456 (024) 2220 5458 (024) 2220 5460 |
| 2 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Tp. Hồ Chí Minh | 02 | Số 12 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP. Hồ Chí Minh | (028) 39151431 (028) 39151432 (028) 39151433 (028) 39151434 (028) 39151435 (028) 39151436 (028) 39151437 (028) 39151438 |
| 3 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Đồng Nai | 04 | Số 26, đường 2A, KCN Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai | (0251) 3892200 (0251) 3995073 |
| 4 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Bình Dương | 06 | Số 33 Đại Lộ Thống Nhất KCN Sóng Thần II, Dĩ An, tỉnh Bình Dương. | (0274) 3737359 |

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN DOANH NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Thông báo số 619/TB-XNK ngày 28 tháng 4 năm 2025)

I. GIỚI THIỆU

1. Mục đích

Tài liệu này cung cấp thông tin hướng dẫn Đăng ký Tài khoản doanh nghiệp tại Công dịch vụ công trực tuyến Bộ Công Thương.

2. Phạm vi

Tài liệu này được sử dụng cho doanh nghiệp của Công dịch vụ công trực tuyến Bộ Công Thương.

II. HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ

1. Đăng nhập

Doanh nghiệp truy cập vào Công dịch vụ công trực tuyến Bộ Công Thương tại địa chỉ <https://dichvucong.moit.gov.vn/>.

The screenshot displays the MoIT public service portal interface. At the top, there is a navigation menu with links: Trang chủ, Danh mục DVC, Tài về, Thông báo, FAQs, Phản ánh DVC, and Liên hệ. The main header features the MoIT logo and the text "CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN BỘ CÔNG THƯƠNG". Below the header, a three-step process is outlined:

- 1 ĐĂNG KÝ tài khoản doanh nghiệp**
- 2 ĐĂNG NHẬP VÀ ĐĂNG KÝ dịch vụ công trực tuyến**
- 3 KHAI BÁO HỒ SƠ TRỰC TUYẾN và nhận kết quả**

Below the process steps, there are three guide cards:

- Hướng dẫn đăng ký tài khoản doanh nghiệp (with an image of a person at a computer)
- Hướng dẫn đăng ký dịch vụ công (with an image of hands pointing at a laptop screen)
- Hướng dẫn cài đặt chữ ký số (with an image of documents and a laptop)

On the right side, there is a red sidebar with the following information:

- HỖ TRỢ** 024 2220 5395, hotro@moit.gov.vn
- ĐĂNG NHẬP CỐNG
- ĐĂNG KÝ** (highlighted with a blue circle)

- Ấn vào mục:



2. Điền các thông tin cần thiết tại trang Đăng ký tài khoản doanh nghiệp



BỘ CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

ĐĂNG NHẬP

ĐĂNG KÝ

Hotline: 04 2220 5395

Đăng ký doanh nghiệp

i

* Thông tin bắt buộc phải nhập

I. Thông tin Doanh nghiệp

Loại hình doanh nghiệp: *

Tên Doanh nghiệp: *

Tên tiếng Anh: *

Tên viết tắt:

Mã số thuế: *

Địa chỉ: *

Tỉnh/Thành phố: *

Điện thoại: *

Fax:

Mô tả:

II. Người đại diện

Họ tên: *

Điện thoại di động: *

Email: *

File Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: * No file chosen

III. Thông tin tài khoản

Tài khoản: *

Email: *

Nhập lại email: *

Mật khẩu: *

Nhập lại mật khẩu: *

Đăng ký

3. Lưu ý

- * Các thông tin bắt buộc phải nhập.
- Cần nhập đúng địa chỉ email để nhận các thông tin phản hồi từ Bộ Công Thương.
- File Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: định dạng .pdf, kích thước tối đa 5MB.

PHỤ LỤC III QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ CÔNG

(Ban hành kèm theo Thông báo số 619/TB-XNK ngày 28 tháng 4 năm 2025)

I. GIỚI THIỆU

1. Mục đích

Tài liệu này cung cấp thông tin hướng dẫn Đăng ký dịch vụ công tại Cổng dịch vụ công trực tuyến Bộ Công Thương.

2. Phạm vi

Tài liệu này được sử dụng cho Doanh nghiệp của Cổng dịch vụ công trực tuyến Bộ Công Thương.

II. HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ

- Đăng nhập: Doanh nghiệp truy cập vào Cổng dịch vụ công trực tuyến Bộ Công Thương tại địa chỉ <https://dichvucong.moit.gov.vn/>

The screenshot displays the homepage of the MOIT Public Service Portal. At the top, there is a navigation menu with links: Trang chủ, Danh mục DVC, Tài về, Thông báo, FAQs, Phản ánh DVC, and Liên hệ. The main heading reads "CỔNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN BỘ CÔNG THƯƠNG". Below this, a three-step process is outlined:

- 1 ĐĂNG KÝ tài khoản doanh nghiệp**
- 2 ĐĂNG NHẬP VÀ ĐĂNG KÝ dịch vụ công trực tuyến**
- 3 KHAI BÁO HỒ SƠ TRỰC TUYẾN và nhận kết quả**

At the bottom, there are three guide links: "Hướng dẫn đăng ký tài khoản doanh nghiệp", "Hướng dẫn đăng ký dịch vụ công", and "Hướng dẫn cài đặt chữ ký số". On the right side, a red sidebar contains a "HỖ TRỢ" section with the phone number 024 2220 5395 and email hotro@moit.gov.vn. Below this, there are two buttons: "ĐĂNG NHẬP CỔNG" (highlighted with a blue circle) and "ĐĂNG KÝ".

- Ấn vào mục:



Cổng dịch vụ công Bộ Công Thương

Tên đăng nhập hoặc Mã số thuế

Mật khẩu

Nhớ tài khoản

Đăng nhập

[Đăng ký Hồ sơ thương nhân](#) [Quên mật khẩu](#)

- Sau khi đăng nhập, tại giao diện trang liên kết nhanh, doanh nghiệp chọn:

↗ Thay đổi

Dashboard Bảng liên kết nhanh
Trang chủ > Dashboard

18 / 53

Dịch vụ công đã đăng ký

0 dịch vụ công

Yêu cầu bổ sung thông tin / Từ chối

0

Hồ sơ đã Duyệt / Cấp phép

0 hồ sơ

Yêu cầu bổ sung thông tin

Thông tin Doanh nghiệp ↗ Thay đổi

Trạng thái: Đã duyệt

Loại hình doanh nghiệp: DOANH NGHIỆP TNHH

Tên Doanh nghiệp: Công ty Anh Vũ

Tên tiếng Anh: Anh Vu limited

Tên viết tắt:

Mã số thuế: 8888888888

Thông tin Dịch vụ công

| # | Tên dịch vụ công | Trạng thái | Khai báo |
|---|--|---|--|
| 1 | Cấp bản xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu và mục tiêu sử dụng thép làm nguyên liệu để sản xuất | Chờ duyệt | > |
| 2 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiến chất thuốc nổ | Đã duyệt | > |
| 3 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Vật liệu nổ công nghiệp | Đã duyệt | > |
| 4 | Cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn | Đã duyệt | > |
| 5 | Cấp Giấy phép kinh doanh phân phối sản phẩm rượu | Đã duyệt | > |

- Giao diện chỉnh sửa thông tin:

Bộ Công Thương
Cổng dịch vụ công trực tuyến Bộ Công Thương

i * Thông tin bắt buộc phải nhập

I. Thông tin Doanh nghiệp

Trạng thái Đã duyệt

Loại hình doanh nghiệp:

Tên Doanh nghiệp:

Tên tiếng Anh:

Tên viết tắt:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:

Fax:

Mô tả:

II. Người đại diện

Họ tên:

Điện thoại di động:

Email:

File Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Không có tệp nào được chọn

File Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đã upload):

III. Thông tin tài khoản

Tài khoản:


Email:

V. Danh sách dịch vụ công

Danh sách đăng ký:

- Phê duyệt chủ trương mua bán điện với nước ngoài
- Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Cục Điều tiết điện lực
- Cấp giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu
- Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu
- Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu
- Quyết định chỉ định phòng thử nghiệm chất lượng thép
- Cấp giấy phép xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục s
- Đăng ký bổ sung sản phẩm Vật liệu nổ công nghiệp mới để đưa vào Danh mục Vật liệu nổ công
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Vật liệu nổ công nghiệp
- Cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn
- Cấp Giấy phép kinh doanh Vật liệu nổ công nghiệp
- Cấp Giấy phép kinh doanh phân phối sản phẩm rượu
- Xác nhận đăng ký tổ chức Hội chợ/triển lãm thương mại ở nước ngoài
- Xác nhận đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn
- Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Xúc tiến thương mại nước ngoài tại V
- Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

Thông tin bổ sung (nếu có): *

| # | Tên thuộc tính | Thông tin |
|---|------------------------------------|--|
| 1 | Số giấy phép đăng ký kinh doanh | mmmm |
| 2 | Nơi cấp ĐKKD | tschsohstsf |
| 3 | Ngày cấp ĐKKD | 24/10/2016 |
| 4 | Chức vụ người đại diện | piopiop |
| 5 | Bản scan giấy phép kinh doanh |  |
| 6 | Lần thay đổi giấy phép kinh doanh | 6 |
| 7 | Ngày thay đổi giấy phép kinh doanh | 27/12/2016 |

Lịch sử


Lưu thông tin


- Thay đổi thông tin phù hợp
- Phần “**V. Danh sách dịch vụ công** -> Danh sách đăng ký”
- Ấn vào danh sách đăng ký để bạn lựa chọn dịch vụ công


- * Phê duyệt chủ trương mua bán điện với nước ngoài
- * Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Cục Điều tiết điện lực
- * Cấp giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu
- * Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu
- * Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu
- * Quyết định chỉ định phòng thử nghiệm chất lượng thép
- * Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ
- * Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Vật liệu nổ công nghiệp
- * Cấp Giấy phép kinh doanh Vật liệu nổ công nghiệp
- * Cấp Giấy phép kinh doanh phân phối sản phẩm rượu

Quyết định chỉ định phòng thử nghiệm chất lượng thép

- Cấp bản xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu và mục tiêu sử dụng thép làm nguyên liệu để sản xuất
- Cấp giấy phép xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển
- Đăng ký bổ sung sản phẩm Vật liệu nổ công nghiệp mới để đưa vào Danh mục Vật liệu nổ công nghiệp

- Những dòng có chấm  là những dịch vụ công **đã** được chọn.

- Những dòng có chấm  là những dịch vụ công **chưa** được chọn.

- Sau khi thay đổi thông tin phù hợp, doanh nghiệp ấn  để lưu lại các thông tin đã thay đổi và các dịch vụ công cần đăng ký.

- Thông tin dịch vụ công được doanh nghiệp đăng ký sẽ được gửi tới đơn vị cấp phép của dịch vụ công.

- Doanh nghiệp có thể xem nhật ký thay đổi bằng cách ấn vào tab **Lịch sử**

Lịch sử

Lịch sử

18/01/2017 10:09:44: **lưu lại thông tin hồ sơ Doanh nghiệp.**
Thêm Dịch vụ công "Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam".
Thêm Thuộc tính "Quốc tịch : England "
Thêm Thuộc tính "Quốc tịch của người đại diện : Việt Nam "

18/01/2017 10:03:20: **lưu lại thông tin hồ sơ Doanh nghiệp.**
Xóa Dịch vụ công ""
Xóa Dịch vụ công "Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam"
Xóa Thuộc tính "Quốc tịch"
Xóa Thuộc tính "Quốc tịch của người đại diện"

29/12/2016 10:14:16: **Chuyên viên SSO duyệt hồ sơ Doanh nghiệp.**

29/12/2016 10:11:41: **lưu lại thông tin hồ sơ Doanh nghiệp.**
Xóa Dịch vụ công ""
Thêm Thuộc tính "Quốc tịch : USA "
Thêm Thuộc tính "Quốc tịch của người đại diện : USA ""
đi thay đổi "File Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh" từ "" thành "http://online.moit.gov.vn/RegisterFiles/2016/12/29/10/20161229101141_1file-an.jpg"

22/12/2016 13:00:41: **lưu lại thông tin hồ sơ Doanh nghiệp.**
Thêm Dịch vụ công "Phê duyệt chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia"

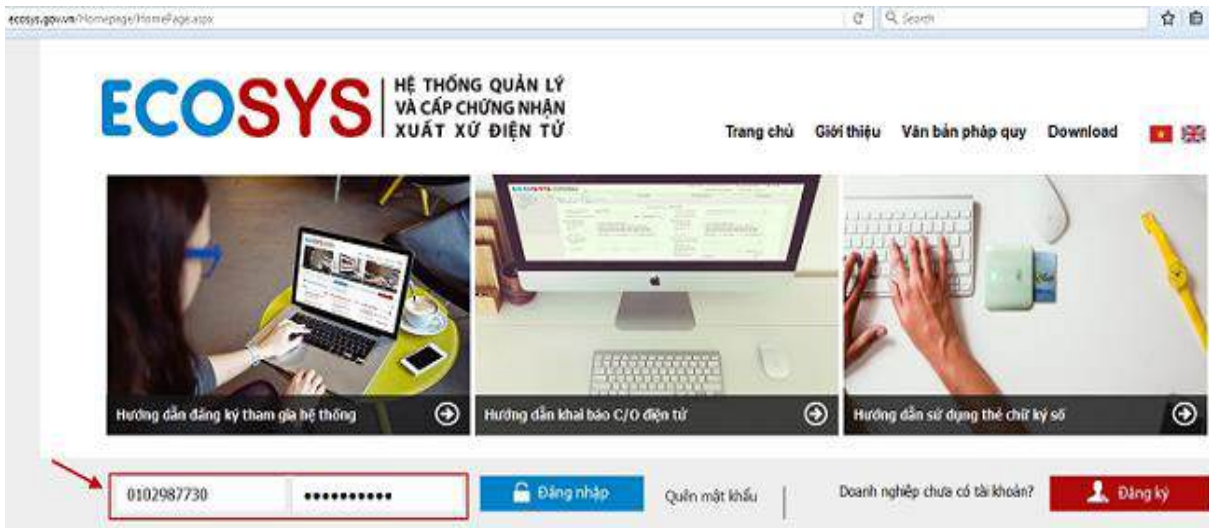
19/12/2016 09:13:06: **lưu lại thông tin hồ sơ Doanh nghiệp.**

19/12/2016 09:10:16: **lưu lại thông tin hồ sơ Doanh nghiệp.**

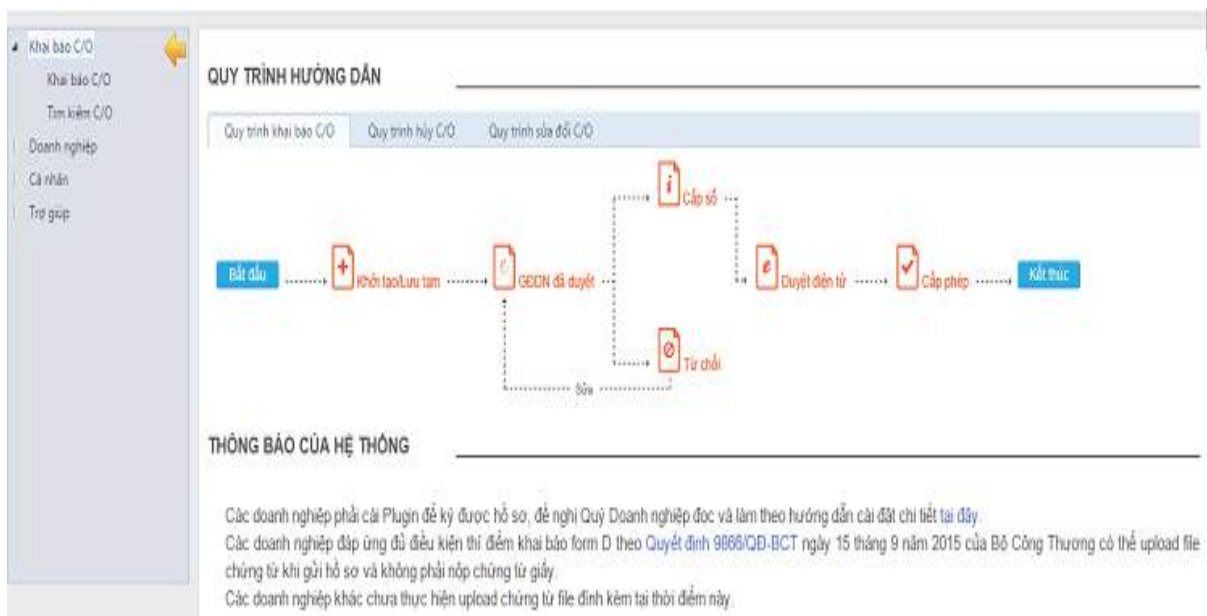
07/12/2016 09:47:23: **lưu lại thông tin hồ sơ Doanh nghiệp.**
Thêm Dịch vụ công "Cấp bản xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu và mục tiêu sử dụng thép làm nguyên liệu để sản xuất"
Thêm Dịch vụ công "Cấp giấy phép xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển"
Thêm Dịch vụ công "Quyết định chỉ định tổ chức tham gia hoạt động kiểm tra nhà nước đối với hàm lượng formaldehyt và amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt"

PHỤ LỤC IV
HƯỚNG DẪN KHAI BÁO C/O ĐIỆN TỬ
(Ban hành kèm theo Thông báo số 619/TB-XNK ngày 28 tháng 4 năm 2025)

- Truy cập Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử tại địa chỉ <http://ecosys.gov.vn>.
- Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản và mật khẩu



I. Khai báo C/O



Giao diện hệ thống quản lý của doanh nghiệp

LƯU Ý: TẤT CẢ THÔNG TIN PHẢI KHAI BÁO BẰNG TIẾNG ANH HOẶC CHỌN SẴN CÁC THÔNG TIN CÓ TRÊN HỆ THỐNG

1. Khai báo hồ sơ

- Doanh nghiệp chọn menu “**Khai báo C/O / Khai báo C/O**” để khai báo hồ sơ C/O.

- Ở Tab **C/O** bạn cần nhập đầy đủ các thông tin theo form mẫu, lưu ý những ô có dấu * là bắt buộc phải nhập dữ liệu.

- Chọn **Form C/O** có sẵn trong hệ thống.

- **Importing Country:** Chọn nước nhập khẩu (chọn tên nước có sẵn trên hệ thống).

- **Export Declaration Number** và **Export Declaration Attached:** Nhập số hiệu tờ khai hải quan và đính kèm (nếu có).

- **Good consigned from:** đây là phần dành cho thông tin Doanh nghiệp xuất khẩu, thông tin doanh nghiệp lấy từ hồ sơ doanh nghiệp.

+ **Exporter's Business Name:** Tên Doanh nghiệp xuất khẩu.

+ **Address line 1:** ghi địa chỉ tiếng Anh của nhà xuất khẩu. Tối đa 70 ký tự.

+ **Address line 2:** không bắt buộc, chỉ ghi khi **Address line 1** quá 70 ký tự khi không thể khai hết ở line 1. Thường thì khai Quận/Huyện, Tỉnh/Thành phố vào **Address line 2**.

- **Good consigned to:**

+ **Consignee's name:** Tên đơn vị nhập khẩu hàng hóa.

+ **Address line 1:** ghi địa chỉ tiếng Anh của nhà nhập khẩu. Tối đa 70 ký tự.

+ **Address line 2:** không bắt buộc, chỉ ghi khi **Address line 1** quá 70 ký tự khi không thể khai hết ở line 1. Thường thì khai Quận/Huyện, Tỉnh/Thành phố vào **Addressline 2**.

+ **Country:** nước nhập khẩu

- **Transport Type:** Hình thức vận chuyển (chọn các hình thức có sẵn trong hệ thống).

- **Port of Loading:** chọn các cảng trong nước (nước xuất khẩu) có sẵn trong hệ thống, có thể nhập các cảng đi trong trường hợp hệ thống không có sẵn.

- **Port of Discharge:** chọn các cảng rở hàng (nước nhập khẩu) có sẵn trong hệ thống, chọn others nếu chưa rõ là cảng nào.

- **Vessel's Name/Aircraft etc và Transportation document attached:** Tên tàu và Bill vận chuyển (nếu có).

- **Departure date:** Ngày tàu chạy.

- **Phần hàng hóa:**

| Item number | Marks and numbers on packages | Numbers and type of package description of goods (including quantity where appropriate and HS number of the importing country) | Origin criterion (see Overleaf Notes) | Gross weight or other quantity and value (FOB) where RVC is applied | Number and date of invoices |
|--------------------|-------------------------------|--|---------------------------------------|---|-----------------------------|
| Không có file nào. | | | | | |

- **Chọn Add/UpdateItems để khai báo phần hàng hóa.**

Lưu Ký và Gửi duyệt Quay lại

C/O Goods Activity log

Exporting HS code: 39159000
 Goods description: NHỰA PHE LIEU PC (POLY CARBONAT) - XÂY NHỎ (Hàng đã qua sử dụng), HÀNG KHÔNG THUỘC
 Quantity: 11.110.00 Unit: KILOGRAM
 Gross weight: 11.110.00 Unit: KILOGRAM
 Invoice number: 15-1812-JS-SE375 Date: 18/12/2015

Importing HS code: 39159000
 Origin criterion: RVC
 Mark and number on package: NO MARK
 Package Quantity: 9.00 Unit: PACKAGE
 FOB value: 14.225.00 Currency: USD - Dollar

Add item

| Item number | Marks and numbers on packages | Numbers and type of package description of goods (including quantity where appropriate and HS number of the importing country) | Origin criterion (see Overleaf Notes) | Gross weight or other quantity and value (FOB) where RVC is applied | Number and date of invoices | Sửa | Xóa |
|-------------|-------------------------------|---|---------------------------------------|---|--------------------------------|-----|-----|
| 1 | NO MARK | 9 PACKAGE Nhựa phế liệu PC (Poly carbonat) , xây nhỏ (Hàng đã qua sử dụng). Hàng không thuộc danh mục chất thải nguy hại theo thông tư 36-2015-TT-BTNMT-VN 39159000 | RVC | 11110 KILOGRAM 11000 KILOGRAM 14225 USD | 15-1812-JS-SE375 18/12/2015 | | |

Total FOB value: 14225.00 USD Show FOB value on C/O
 Total Quantity: 11000.00 KILOGRAM
 Total Gross Weight: 11110.00 KILOGRAM

Lưu Ký và Gửi duyệt Quay lại

- + **Exporting/Importing HS Code:** chọn Mã HS xuất khẩu/nhập khẩu (chọn mã HS có sẵn trên hệ thống).
- + **Goods description:** mô tả hàng hóa chi tiết.
- + **Origin Criterion:** không thể hiện hoặc Optional.
- + **Quantity/ Unit:** số lượng hàng hóa. Chọn đơn vị tính có sẵn trên hệ thống.
- + **Gross Weight/ Unit:** trọng lượng hàng hóa. Chọn đơn vị tính có sẵn trên hệ thống.
- + **Invoice Number/ Date:** Số và ngày hóa đơn.
- + **Mark and Number on package:** ghi ký hiệu trên thùng (Không rõ ghi No Mark).
- + **Package Quantity:** số thùng (Chọn đơn vị tính có sẵn trên hệ thống).
- + **FOB value:** ghi rõ giá trị, mặc định là USD. Có thể chọn ngoại tệ khác.
- + Tích chọn hoặc không tích **ShowFOB Value on C/O** để thông báo cho chuyên viên phòng là **có muốn hiển thị trị giá FOB trên C/O giấy hay không**.
- Chọn **Save item** sau khi khai báo để khai báo 1 dòng hàng, nếu có nhiều dòng hàng hóa thì khai tiếp rồi lại ấn **add item**.

| Item number | Marks and numbers on packages | Numbers and type of package description of goods (including quantity where appropriate and HS number of the importing country) | Origin criterion (see Overleaf Notes) | Gross weight or other quantity and value (FOB) where RVC is applied | Number and date of invoices | Sửa | Xóa |
|-------------|-------------------------------|---|---------------------------------------|---|--------------------------------|-----|-----|
| 1 | NO MARK | 9 PACKAGE Nhựa phe lieu PC (Poly carbonat) . xay nhỏ (Hàng da quà sự dùng). Hàng không thuộc danh mục chat thai nguy hai theo thông tu 36-2015-TT-BTNMT-VN 39159000 | RVC | 11110 KILOGRAM 11000 KILOGRAM 14225 USD | 15-1812-JS-SE375 18/12/2015 | | |

- Có thể ấn **sửa** hoặc **xóa** để **sửa/xóa** dòng hàng hóa đã khai.

2. Tải lên các mục đính kèm

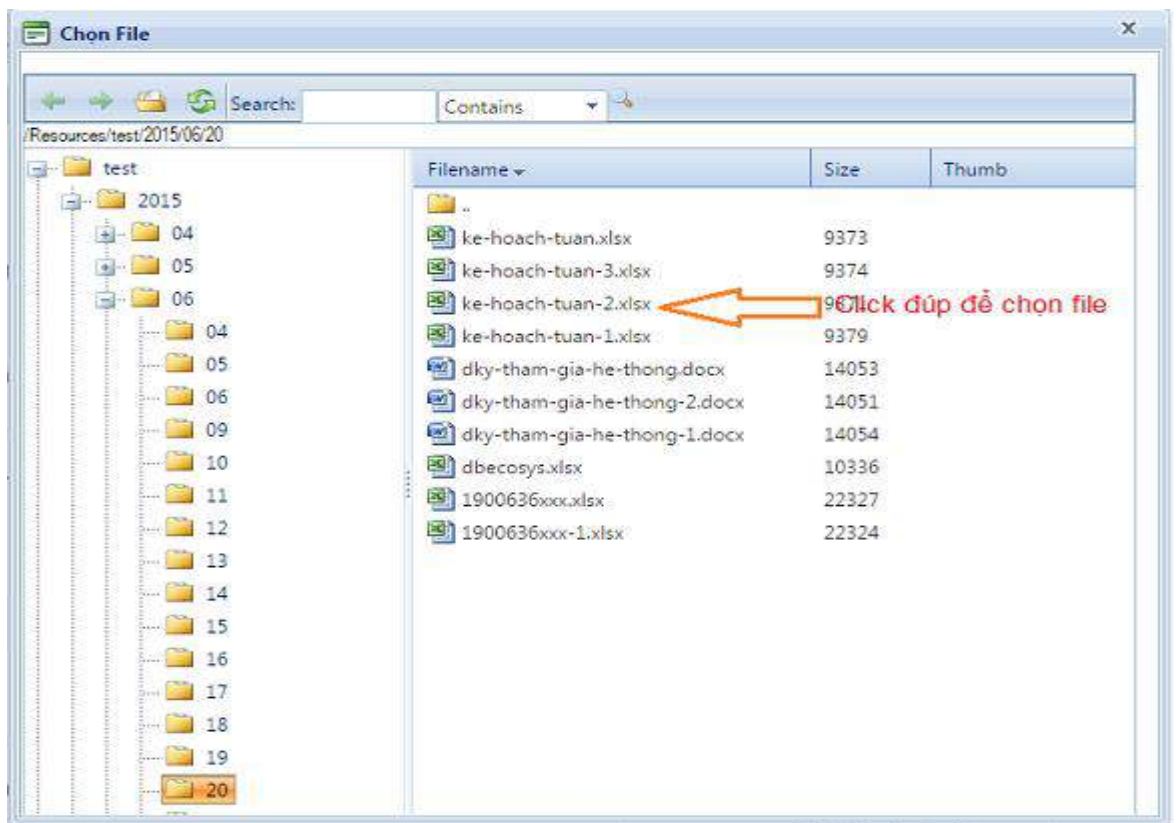
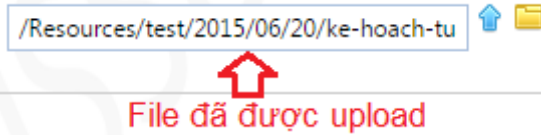
- Khi khai báo C/O có các mục cho phép tải lên tài liệu đính kèm: **Export Declaration Attached** (Đính kèm tờ khai Hải quan), **Transport document attached** (Đính kèm số vận đơn), **Document proving the origin status attached** (Đính kèm bảng kê hàm lượng), **Invoices Attached** (Đính kèm hóa đơn).

- **Cách tải lên tài liệu đính kèm như sau:**

- + Ở mục cần tải lên tài liệu đính kèm, click chọn biểu tượng sau đó chọn file cần upload từ máy tính
- + Hệ thống hiển thị yêu cầu bạn nhập mã pin của thiết bị để ký lên file đính kèm.
- + Chọn trong trường hợp cần sử dụng lại file đính kèm đã từng upload.


+ Danh sách các file upload lên được hệ thống tự động sắp xếp theo ngày. Doanh nghiệp có thể chọn ngày đã upload file, rồi click đúp vào file cần chọn để thực hiện chọn file.

- Khi chọn file hoặc file đã upload thành công, link của file trên hệ thống sẽ được hiển thị ở ô bên cạnh:



Giao diện chọn file đính kèm đã upload.

3. Ký và Gửi duyệt hồ sơ

- Sau khi nhập đầy đủ dữ liệu hồ sơ khai báo C/O bạn click chọn nút  **Ký và Gửi duyệt** để gửi hồ sơ tới Phòng xuất nhập khẩu.



- **Ký và Gửi duyệt** hồ sơ C/O xong, hồ sơ C/O của doanh nghiệp sẽ được chuyển sang trạng thái **GDDN đã duyệt**.

The screenshot shows the 'Tạo mới' (New) page for C/O registration. It includes search filters for 'Trạng thái' (All), 'Mẫu C/O' (All), 'Thị trường' (All), and 'Số C/O'. A red callout box points to the 'Trạng thái' column in the table below, indicating 'Hồ sơ C/O khai báo thành công' (C/O registration successful).

| # | Số tiếp nhận | Số C/O | Số TKHQ | Form C/O | Trạng thái | Ngày nộp | Ngày duyệt | Ngày cấp phép | Người ký | Xem |
|---|--------------|--------|--------------|----------|------------------------|------------|------------|---------------|----------|---|
| 1 | DN02231553 | | 300656513860 | Form AK | C/O đã được GDDN duyệt | 25/12/2015 | | | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |

- Trong trường hợp chưa muốn gửi thì ấn lưu để **Lưu tạm**, trong trường hợp này thì phòng XNK sẽ không nhận được hồ sơ của doanh nghiệp.

- **Kiểm tra số C/O đã được cấp trên hệ thống:**

The screenshot shows the 'Tạo mới' (New) page with search filters. A red callout box points to the 'Số C/O' column in the table below, indicating 'Số C/O đã được cấp cho hồ sơ' (C/O number issued for the file).

| # | Số tiếp nhận | Số C/O | Số TKHQ | Form C/O | Trạng thái | Ngày nộp | Ngày duyệt | Ngày cấp phép | Người ký | Xem |
|---|-------------------|--------|--------------|-----------|----------------------|------------|------------|---------------|----------|---|
| 1 | VN-CN 15/01/07977 | | 300594251440 | Form E | C/O đã duyệt điện tử | 04/11/2015 | 16/11/2015 | | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |
| 2 | VN-AU 15/01/02674 | | 300566773860 | Form AANZ | C/O đã duyệt điện tử | 19/10/2015 | 02/11/2015 | | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |
| 3 | VN-BV 15/01/05563 | | 300545123560 | Form AI | C/O đã duyệt điện tử | 28/09/2015 | 30/10/2015 | | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |
| 4 | VN-AU 15/01/02072 | | 300500587720 | Form AANZ | C/O đã duyệt điện tử | 20/08/2015 | 26/08/2015 | | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |
| 5 | VN-IN 15/01/03911 | | 300437410731 | Form AI | C/O đã duyệt điện tử | 15/07/2015 | 27/08/2015 | | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |

- Sau khi có số C/O Doanh nghiệp kết xuất in đơn xin C/O đã được cấp số và nộp cùng bộ hồ sơ theo yêu cầu Cơ quan quản lý cấp C/O


The screenshot shows the 'Đã duyệt điện tử' (Digitally Approved) status page. A red callout box points to the 'Xuất đơn đề nghị ra word' button, indicating 'Số C/O đã được cấp cho hồ sơ' (C/O number issued for the file).

Trạng thái hồ sơ: C/O ĐÃ DUYỆT ĐIỆN TỬ

| | | | |
|-------------------|--------------------------|---------------------------|------------------------------|
| Tax code | 0102987730 | Reference No. | VN-CN 15/01/07977 |
| Issuing Authority | Phòng Quản lý XNK Hà Nội | Issuance date | 04/11/2015 |
| Form | Form E | Approval Date | 16/11/2015 |
| Importing Country | China | Export Declaration Number | 300594251440 date 02/11/2015 |

Hoàn thành khai C/O điện tử

4. Chỉnh sửa C/O

Trong giao diện Quản lý và tìm kiếm C/O phần II, Doanh nghiệp muốn chỉnh sửa hồ sơ nào có thể chọn nút  tại các dòng tương ứng để vào giao diện xem và chỉnh sửa hồ sơ.

4.1. Trường hợp C/O ở trạng thái lưu tạm và GĐDN đã duyệt

- Trong trường hợp này, chuyên viên Phòng Quản lý XNK chưa xử lý hồ sơ. Trường hợp này doanh nghiệp có thể sửa hồ sơ và đợi kết quả phê duyệt từ phòng xnk.

4.2. Trường hợp C/O đã được xử lý

- Trong trường hợp này, chuyên viên phòng XNK đã xử lý hồ sơ của doanh nghiệp. Doanh nghiệp vẫn có thể sửa hồ sơ, nhưng phải đợi chuyên viên Phòng Quản lý XNK **chấp nhận/từ chối** những chỉnh sửa của hồ sơ.

- Nếu chuyên viên chấp nhận những yêu cầu chỉnh sửa của hồ sơ thì hồ sơ sẽ trở về trạng thái **Chờ duyệt**, thông tin trên hồ sơ sẽ là thông tin mới sửa của doanh nghiệp.

- Nếu chuyên viên từ chối chỉnh sửa của hồ sơ thì trạng thái và thông tin trên hồ sơ sẽ như lúc chưa sửa.

- Số C/O vẫn được giữ nguyên.






5. Hủy C/O

- Doanh nghiệp có thể yêu cầu hủy C/O khi có các vấn đề phát sinh.

- Chọn Hủy C/O và chờ phòng XNK phê duyệt việc hủy C/O của doanh nghiệp.

II. Quản lý và tìm kiếm hồ sơ C/O

Để quản lý các hồ sơ khai báo C/O đã tạo bạn chọn menu **Khai báo C/O / Tìm kiếm hồ sơ C/O**.

| # | Số tiếp nhận | Số C/O | Số TKHQ | Form C/O | Trạng thái | Ngày nộp | Ngày duyệt | Ngày cấp phép | Người ký | Xem |
|---|--------------|-------------------|--------------|-----------|----------------------|------------|------------|---------------|---|---|
| 1 | | VN-CN 15/01/07977 | 300594251440 | Form E | C/O đã duyệt điện tử | 04/11/2015 | 16/11/2015 | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |  |
| 2 | | VN-AU 15/01/02674 | 300566773860 | Form AANZ | C/O đã duyệt điện tử | 19/10/2015 | 02/11/2015 | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |  |
| 3 | | VN-VN 15/01/05563 | 300545123560 | Form AI | C/O đã duyệt điện tử | 28/09/2015 | 30/10/2015 | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |  |
| 4 | | VN-AU 15/01/02072 | 300500587720 | Form AANZ | C/O đã duyệt điện tử | 20/08/2015 | 26/08/2015 | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |  |
| 5 | | VN-VN 15/01/03911 | 300437410731 | Form AI | C/O đã duyệt điện tử | 15/07/2015 | 27/08/2015 | | CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN |  |

Giao diện Tìm kiếm hồ sơ C/O

PHỤ LỤC V
HƯỚNG DẪN NỘP PHÍ CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ HÀNG HÓA
(Ban hành kèm theo Thông báo số 619/TB-XNK ngày 28 tháng 4 năm 2025)



Thực hiện Thông tư 36/2023/TT-BTC quy định mức thu phí, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O), từ ngày 21/7/2023, các thương nhân đề nghị cấp C/O phải nộp phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa, cụ thể như sau:

- Trường hợp cấp C/O: **60.000 đồng/bộ C/O.**
- Trường hợp cấp lại C/O: **30.000 đồng/bộ C/O.**

Các bước tiến hành nộp phí như sau:

Trên eCoSys

Bước 1: Khai báo hồ sơ: Thực hiện theo quy định hiện hành

Bước 2: Ký và gửi hồ sơ: Thực hiện theo quy định hiện hành

Bước 3: Hệ thống chỉ dẫn thanh toán:

- Thương nhân chọn các C/O cần nộp phí
- Hệ thống eCoSys hiển thị chỉ dẫn nộp phí

Trên Ứng dụng ngân hàng số

Bước 4: Thực hiện nộp phí qua ngân hàng điện tử bằng các hình thức:

Lựa chọn 1 – Hình thức thanh toán QR code:

- Thương nhân đăng nhập phần mềm Ngân hàng điện tử đang sử dụng;
- Quét mã QR hiển thị trên eCoSys
- Kiểm tra lại nội dung
- Xác nhận nộp phí & chuyển tiền

Lựa chọn 2 – Hình thức thanh toán chuyển khoản:

- Thương nhân đăng nhập phần mềm Ngân hàng điện tử đang sử dụng;
- Thực hiện chuyển tiền trực tuyến đến số tài khoản nộp phí của Cục XNK theo đúng chỉ dẫn tại eCoSys (Số tài khoản, Nội dung chuyển khoản, Số tiền, Tên tài khoản)
- Kiểm tra lại nội dung
- Xác nhận thanh toán chuyển tiền

Trên eCoSys

Bước 5: Chờ phê duyệt C/O:

Sau khi tiến hành nộp phí, hệ thống tự động chuyển trạng thái của hồ sơ C/O về “Đã nộp phí” để cán bộ phòng QLXNK có thể xét duyệt hồ sơ.

<https://ecosys.gov.vn>

Liên hệ số điện thoại hỗ trợ hoặc quét mã QR để nhận được hỗ trợ tư vấn về nộp phí từ ngân hàng Techcombank:

KH Doanh nghiệp: 1800 6556 (trong nước) - 84 24 7303 6556 (nước ngoài)



PHỤ LỤC VI
QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ MÃ SỐ CHỨNG NHẬN
XUẤT XỨ HÀNG HÓA THEO CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI THUẾ QUẢN PHỔ CẬP
CỦA NA UY VÀ THỤY SỸ (MÃ SỐ REX)

(Ban hành kèm theo Thông báo số 619/TB-XNK ngày 28 tháng 4 năm 2025)

Bước 1: Khai báo hồ sơ thương nhân trên Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.

Bước 2: Khai báo đơn đề nghị cấp mã số REX trên trang điện tử của Ủy ban châu Âu (EC): <https://customs.ec.europa.eu/rex-pa-ui/> và in đơn đề nghị cấp mã số REX (Phụ lục 22-06) sau khi hoàn thành khai báo, đồng thời đóng dấu và ký tên của người đại diện theo pháp luật.

Bước 3: Gửi thư điện tử tới 01 trong 04 Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực trực thuộc Cục Xuất nhập khẩu phụ trách tiếp nhận đăng ký mã số REX:

| STT | Phòng QL XNK KV | Địa chỉ email |
|-----|---------------------------------|----------------------------|
| 1 | Phòng QL XNK KV Hà Nội | xnkhanoi@moit.gov.vn |
| 2 | Phòng QL XNK KV TP. Hồ Chí Minh | xnktphochiminh@moit.gov.vn |
| 3 | Phòng QL XNK KV Bình Dương | xnkbinhduong@moit.gov.vn |
| 4 | Phòng QL XNK KV Đồng Nai | xnkdongnai@moit.gov.vn |

Đồng thời sao gửi Phòng Xuất xứ hàng hóa, Cục Xuất nhập khẩu (co@moit.gov.vn).

*** Đối với thương nhân đăng ký cấp mới:**

- Tiêu đề thư điện tử: REX TIN Number (mã số định danh thuế của doanh nghiệp khai báo trên trang điện tử của EC)_ Cấp mới

- Nội dung thư điện tử:

+ Thông tin doanh nghiệp: Tên, địa chỉ, mã số thuế, mã TIN, thông tin liên lạc.

+ Đính kèm bản scan dạng pdf đơn đề nghị cấp mã REX đã ký tên, đóng dấu.

*** Đối với thương nhân đăng ký cấp lại:**

- Tiêu đề thư điện tử: REX TIN Number (mã số định danh thuế của doanh nghiệp khai báo trên trang điện tử của EC)_ Cấp lại

- Nội dung thư điện tử:

+ Thông tin doanh nghiệp: Tên, địa chỉ, mã số thuế, mã TIN, thông tin liên lạc.

+ Đính kèm bản scan dạng pdf đơn đề nghị cấp mã REX đã ký tên, đóng dấu.

+ Đính kèm công văn đề nghị cấp lại hồ sơ REX, trong đó khai báo ngắn gọn lý do cần chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ.

Bước 4: *Nhận thông báo về tình trạng hồ sơ qua trang điện tử của EC.*

Bước 5: *Khai báo lô hàng tự chứng nhận xuất xứ (TCNXX) theo cơ chế REX trong 03 ngày làm việc kể từ khi phát hành chứng từ TCNXX theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ.*

Thương nhân thực hiện việc khai báo lô hàng TCNXX qua địa chỉ email của Phòng QL XNK KV nơi đăng ký mã số REX.

*** Quy trình trên được thực hiện cho tới khi có thông báo cập nhật của Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương.**